TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST Ngày 09-4-2021 V/v "Tranh chấp ly hôn"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Chung.
2. Ông K'Đào.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Thân Văn Đông, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên Tòa: Ông K'Dem – Kiểm Sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2021/TLST-HNGĐ ngày 23/02/2021 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con và nợ chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXX-DS ngày 24/3/2021 về việc xin ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Ngọc** B**; sinh năm 1992** *(Có mặt).*

Địa chỉ: Số 320 thôn H 1, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: **Hoàng Lương** H**; sinh năm 1987.**

Địa chỉ: Thôn 5b, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

(Anh H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 19/02/2021, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc B, trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Hoàng Lương H vào ngày 09/4/2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến đầu tháng 3/2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không chịu trí thú làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống chung của vợ chồng, thường hay cờ bạc, dẫn đến kinh tế gia đình khó

khăn. Từ tháng 3/2013 thì vợ chồng sống ly thân. Đến tháng 01/2018 anh H vi phạm pháp luật hình sự phải đi chấp hành án tại trại giam đại Bình nên vợ chồng không có điều kiện gàn gắn. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nay chị B xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung. Hiện nay tình trạng sức khỏe của chị bình thường, không thai nghén gì.

Về phần tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, tài sản riêng của mỗi người tự quản lý. Vợ chồng cũng không có thỏa thuận gì về chế độ tài sản chung, khi ly hôn không yêu câu Tòa án giải quyết về phần tài sản.

Tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu là Giấy kết hôn. Ngoài ra nguyên đơn không giao nộp bổ sung tài liệu gì, không đề nghị Tòa án tiến hành các biện pháp thu thập tài liệu chứng cứ gì, cũng không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người tham gia tố tụng nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cán bộ Tòa án có đến trại giam Đại Bình tại huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng để ghi lời khai của anh H. Theo biên bản ghi lời khai ngày 12/3/2021 anh H thừa nhận việc đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung và nguyên nhân mâu thuẩn như chị B trình bày là đúng. Do phải chấp hành án tại trại giam Đại Bình từ tháng 01/2018, đến nay vẫn chưa chấp hành xong nên vợ chồng không có đều kiện để cải thiện quan hệ vợ chồng. Nay chị B xin ly hôn thì anh H cũng đồng ý ly hôn.

Tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu là Giấy kết hôn. Ngoài ra anh H không giao nộp tài liệu gì, không đề nghị Tòa án tiến hành các biện pháp thu thập tài liệu chứng cứ gì, cũng không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người tham gia tố tụng nào khác.

Tại phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải ngày 24/3/2021, anh H có đơn xin vắng mặt, chị B vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Tòa án đã có thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ cho các đương sự đúng theo quy định. Tại phiên Tòa chị B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho chị B được ly hôn với H. Về nuôi con chung và về phần tài sản chung do chị B và anh H không yêu cầu nên không đặt ra

giải quyết. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về phần án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Ngọc B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Lương H, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ "Xin ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn anh H có địa chỉ cư trú thôn 5b xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Việc Tòa án nhân dân huyện Di Linh thụ lý giải quyết thì anh H đồng ý không có ý kiến gì về thẩm quyền, do đó căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Di Linh là đúng quy định.

[2] Về sự vắng mặt của của bị đơn: Anh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, để đảm bảo thời gian chuẩn bị xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị B và anh H xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/4/2012 tại UBND xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của chị B và anh H là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi do bất đồng về quan điểm sống do anh H không chịu trí thú làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống chung của vợ chồng, dẫn đến kinh tế gia đình khó khăn. Chị B xin ly hôn, anh H đồng ý ly hôn. Mặc dù Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng vợ chồng chị B, anh H vẫn muốn được thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2013 đến nay không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc B và anh Hoàng Lương H là phù hợp.

[4] Về nuôi con chung: Vợ chồng không có con chung, Hội đồng xét xử không xem xét về việc nuôi con.

[5] Về tài sản chung: Vợ chồng không có thỏa thuận về chế độ tài sản chung. Không có tài sản chung, không có nợ chung, tài sản riêng của mỗi người tự quản lý, khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản, do đó Hội đồng xét xử không xem xét về phần tài sản.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận là phù hợp.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 300.000 đồng là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 điều 26, khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự.

Áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc B và anh Hoàng Lương H.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0001935 ngày 23/02/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Di Linh. Chị B đã nộp đủ.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- Cơ quan THADS huyện Di Linh;
- UBND xã Gia Hiệp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đồng